

Số: 133 /QĐ-CTK

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 của
Cục Thống kê thành phố Hà Nội

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-TCTK, ngày 25/01/2005 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc phân cấp quản lý đối với Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về bổ sung, sửa đổi một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ thông báo số 211/TB-TCTK ngày 09/8/2024 của Tổng cục Thống kê về việc thông báo xét duyệt số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ thông báo số 4912/TB-STC ngày 15/8/2024 của Sở Tài chính về việc thẩm định quyết toán ngân sách năm 2023;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Cục Thống kê thành phố Hà Nội (Chi tiết theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Hình thức công khai: công khai trên Website của Cục Thống kê thành phố Hà Nội và gửi văn bản đến các đơn vị thuộc Cục.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính, Kế toán trưởng, Trưởng các đơn vị Cơ quan Cục và Chi cục trưởng Chi cục thống kê quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, KT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THỐNG KÊ
THÀNH PHỐ
HÀ NỘI
Vũ Văn Tấn

Đơn vị: Cục Thống kê Thành phố Hà Nội

Chương: 013

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 133/QĐ-CTK ngày 21/8/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5 = 4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
2	Chi quản lý hành chính			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	62,469,899,096	62,469,899,096	0
I	Nguồn ngân sách trong nước	62,469,899,096	62,469,899,096	0
1	Chi quản lý hành chính	62,469,899,096	62,469,899,096	0
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	38,010,979,716	38,010,979,716	
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	24,458,919,380	24,458,919,380	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ			
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng			
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0	0	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	

HỢP
CỦ
T
C
K

Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)

Cơ quan Cục Thống kê Thành phố Hà Nội	Chi cục Thống kê Quận Ba Đình	Chi cục Thống kê quận Hoàn Kiếm	Chi cục Thống kê quận Tây Hồ	Chi cục Thống kê quận Long Biên	Chi cục Thống kê quận Cầu Giấy	Chi cục Thống kê quận Đống Đa
6	7	8	9	10	11	12
24,664,334,021	1,446,080,887	1,233,763,724	1,206,346,000	1,371,698,101	1,404,680,148	1,662,962,335
24,664,334,021	1,446,080,887	1,233,763,724	1,206,346,000	1,371,698,101	1,404,680,148	1,662,962,335
24,664,334,021	1,446,080,887	1,233,763,724	1,206,346,000	1,371,698,101	1,404,680,148	1,662,962,335
16,632,015,000	801,180,887	636,471,000	719,046,000	660,798,101	697,447,000	834,378,000
8,032,319,021	644,900,000	597,292,724	487,300,000	710,900,000	707,233,148	828,584,335
0						
0						

Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)

[illegible]

Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)

[illegible]

Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)

[illegible]

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục Thống kê Thành phố Hà Nội
Chương: 559

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 133/QĐ-CTK ngày 21/8/2024 của Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hà Nội)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	VPC Cục Thống kê Thành phố Hà Nội
1	2	3	4	5 = 4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	9,682,836,358	9,682,836,358		9,682,836,358
I	Nguồn ngân sách trong nước	9,682,836,358	9,682,836,358		9,682,836,358
1	Chi quản lý hành chính	9,682,836,358	9,682,836,358		9,682,836,358
11	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
12	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	9,682,836,358	9,682,836,358		9,682,836,358
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
21	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
22	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
23	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		0		

NAM

Handwritten signature